

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .A.Q. /GPMT-UBND

Bạc Liêu, ngày 05 tháng 6 năm 2024

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 74/GPMT-UBND ngày 25 tháng 11 năm
2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường số 0304/2024-
BLU-11 ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Công ty Cổ phần bất động sản Việt -
Nhật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
98/TTr-STNMT ngày 15 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Điều chỉnh, bổ sung một phần nội dung Giấy phép môi trường số
74/GPMT-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh cấp cho
Công ty Cổ phần bất động sản Việt - Nhật, tại Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh
Bạc Liêu, chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh này.


Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số
74/GPMT-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.


Điều 2. Công ty Cổ phần bất động sản Việt - Nhật tiếp tục thực hiện các
nội dung của Giấy phép môi trường số 74/GPMT-UBND ngày 25 tháng 11 năm


2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường điều chỉnh này.

Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm kiểm tra, theo dõi giám sát việc thực hiện các nội dung được điều chỉnh và các nội dung khác được nêu trong Giấy phép môi trường số 74/GPMT-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thẩm định hồ sơ trình cấp phép điều chỉnh.

Điều 4. Giấy phép môi trường điều chỉnh này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 74/GPMT-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh hết hiệu lực./

Nơi nhận: 

- CT; các PCT UBND tỉnh;
- CVP; PCVP Tổng hợp;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND thành phố Bạc Liêu;
- Công ty CP bất động sản Việt Nhật;
- Công TTĐT tỉnh; TT CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT (TQ06). 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH 



Huỳnh Hữu Trí

Phụ lục:
NỘI DUNG GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 1) số .10./GPMT-UBND
ngày ..05.. tháng ..6... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Các nội dung điều chỉnh

- Điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất:

TT	THÀNH PHẦN - CHỨC NĂNG	Nội dung theo Giấy phép môi trường số: 74/GPMT-UBND ngày 25/11/2022		Nội dung thiết kế điều chỉnh					
		DIỆN TÍCH (m ²)	TỶ LỆ (%)	GIAI ĐOẠN 1		GIAI ĐOẠN 2		TỔNG	
				DIỆN TÍCH (m ²)	TỶ LỆ (%)	DIỆN TÍCH (m ²)	TỶ LỆ (%)	DIỆN TÍCH (m ²)	TỶ LỆ (%)
A	ĐẤT XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ	11.176,21	43,32	8.152,14	31,60	3.024,07	11,72	11.176,21	43,32
A.1	Đất xây dựng công trình chính	10.368,00	40,19	7.598,00	29,45	2.770,00	10,74	10.368,00	40,19
A.2	Đất công trình phụ trợ	808,21	3,13	554,14	2,15	254,07	0,98	808,21	3,13
B	ĐẤT SÂN BÃI - ĐẬU XE NGOÀI TRỜI	8.437,58	32,70	6.170,72	23,92	2.266,86	8,79	8.437,58	32,70
B.1	Đất sân bãi - đậu đỗ xe 1	5.429,58		6.170,72					
B.2	Đất sân bãi - đậu đỗ xe 2	3.008,00				2.266,86			
C	ĐẤT CÂY XANH - THẨM CỎ	2.410,00	9,34	1.862,71	7,22	547,29	2,12	2.410,00	9,34
D	ĐẤT GIAO THÔNG NỘI BỘ - HẠ TẦNG KỸ THUẬT	3.775,52	14,64	2.616,04	10,14	1.159,48	4,50	3.775,52	14,64
	TỔNG CỘNG	25.799,31	100,00	18.801,61	72,88	6.997,70	27,12	25.799,31	100,00

- Điều chỉnh diện tích các hạng mục công trình dự án:

STT	NỘI DUNG	Nội dung theo Giấy phép môi trường số: 74/GPMT-UBND ngày 25/11/2022	Thiết kế điều chỉnh			Đơn vị
			GIAI ĐOẠN 1	GIAI ĐOẠN 2	TỔNG	
1	DIỆN TÍCH ĐẤT	25.799,31			25.799,31	m ²
2	DIỆN TÍCH XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH	10.368,00	7.598,00	2.770,00	10.368,00	m ²
3	TỔNG DIỆN TÍCH SÀN	21.610,00	15.940,92	5.669,08	21.610,00	m ²
3.1	- DIỆN TÍCH SÀN TẦNG 1	10.368,00	7.598,00	2.770,00	10.368,00	m ²

TV

3.1	- DIỆN TÍCH SÀN TẦNG 1	10.368,00	7.598,00	2.770,00	10.368,00	m ²
3.1.1	* Diện tích thương mại	6.023,00	5.068,59	-	5.068,59	m ²
	<i>Diện tích gian hàng (thuộc thương mại)</i>	3.776,00	3.647,00	-	3.647,00	m ²
3.1.2	* Bãi xe trong nhà	3.645,00	1.574,99	2.266,86	3.841,85	m ²
3.1.3	* Phòng kỹ thuật	700,00	954,42	503,14	1.457,56	m ²
3.2	- DIỆN TÍCH SÀN TẦNG 2	10.344,00	7.708,81	2.635,19	10.344,00	m ²
3.2.1	* Diện tích thương mại + siêu thị	10.344,00	6.388,81	-	6.388,81	m ²
	<i>Diện tích gian hàng (thuộc thương mại)</i>	3.714,00	1.155,00	-	1.155,00	m ²
	<i>Diện tích gian hàng (thuộc siêu thị)</i>	4.250,00	4.142,00	-	4.142,00	m ²
3.2.2	* Các diện tích phụ trợ khác (sảnh thang máy nhập hàng, kho siêu thị, văn phòng siêu thị, khu chế biến, kho)	1.329,95	1.320,00	2.635,19	3.955,19	m ²
4	- DIỆN TÍCH SÀN TẦNG TUM KỸ THUẬT MÁI	898,00	634,11	263,89	898,00	m ²
5	- DIỆN TÍCH KHU PHỤ TRỢ	808,21	554,14	254,07	808,21	m ²

- Điều chỉnh thời gian vận hành thử nghiệm:

TT	Tên công trình	Nội dung theo Giấy phép môi trường số 74/GPMT-UBND ngày 25/11/2022		Nội dung đề nghị cấp điều chỉnh	
		Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc
1	Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt công suất 140 m ³ /ngày đêm.	Tháng 01/2024	Tháng 02/2024	Tháng 01/2025	Tháng 02/2025

2. Các yêu cầu và điều kiện kèm theo đối với nội dung điều chỉnh:

- Quản lý các chất thải phát sinh trong quá trình xây dựng và hoạt động đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Thực hiện việc vận hành thử nghiệm công trình xử lý nước thải đúng theo quy định.

- Tuân thủ quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy.

- Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.